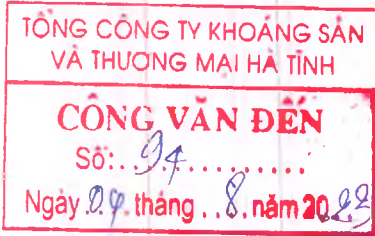


Số: 1995/QĐ-CTHTI

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 7 năm 2023



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1691/QĐ-CTHTI ngày 28/06/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh về việc giao cho Phó Cục trưởng Cục Thuế được ký thay một số văn bản thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-CTHTI ngày 28/06/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn cho Ông Dương Hồng Lĩnh - Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Biên bản kiểm tra ký ngày 19/07/2023 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1490/QĐ-CTHTI ngày 05/06/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh về việc kiểm tra thuế tại Tổng Công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - Công ty CP;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 03.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tổng Công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - Công ty CP.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, đường Vũ Quang, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Mã số thuế: 3000310977;

Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3000310977 cấp lần đầu ngày 04/03/2014; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Viết Thảo; Giới tính: Nam; Chức danh: Tổng Giám đốc Công ty.

Thời kỳ kiểm tra từ: 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế TNDN, thuế TNCN phải nộp;
- Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, thuế TTĐB phải nộp.

3. Quy định tại:

Khoản 3 Điều 12; Khoản 1, Khoản 3 Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.
5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.
6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:
  - a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền: 36.142.364 đồng (Bằng chữ: Ba sáu triệu một trăm bốn hai ngàn ba trăm sáu tư đồng), cụ thể:
    - + Xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp: 638.809 đồng.
    - + Xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TTĐB phải nộp: 22.503.555 đồng.
    - + Xử phạt đối với hành vi khai sai không dẫn đến thiếu thuế TNDN phải nộp: 6.500.000 đồng.
    - + Xử phạt đối với hành vi vi phạm thủ tục thuế trong hồ sơ thuế TNCN: 6.500.000 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế: 115.711.819 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười lăm triệu bảy trăm mười một ngàn tám trăm mười chín đồng), trong đó:
  - + Thuế GTGT: 3.194.043 đồng;
  - + Thuế TTĐB: 112.517.776 đồng.
- Tiền chậm nộp tiền thuế: 11.566.571 đồng (Bằng chữ: Mười một triệu năm trăm sáu sáu ngàn năm trăm bảy một đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 24/07/2023, Tổng Công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - Công ty CP có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 24/07/2023 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và phạt (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Giảm số thuế TNCN phải nộp 2.746.000 đồng;
- Giảm lỗ còn được chuyển kỳ sau của hoạt động sản xuất kinh doanh 52.127.879.880 đồng, trong đó:
  - + Giảm lỗ của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ 7.944.946.019 đồng;
  - + Giảm lỗ được kết chuyển của hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2017 đến năm 2021 số tiền 44.182.933.861 đồng;

\* Tổng số tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp sau kiểm tra là: 163.420.754 đồng (Bằng chữ: Một trăm sáu ba triệu bốn trăm hai mươi ngàn bảy trăm năm tư đồng)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Lê Việt Thảo là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổng Công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - Công ty CP phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Tổng Công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - Công ty CP không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Tổng Công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - Công ty CP phải nộp tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp vào tài khoản số 7111 của Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, cụ thể:

- Tiền thuế GTGT truy thu: 3.194.043 đồng theo tiêu mục 1701; chương 563;
- Tiền thuế TTĐB truy thu: 112.517.776 đồng theo tiêu mục 1757; chương 563;
- Tiền phạt VPHC: 36.142.364 đồng theo tiêu mục 4254; chương 563;
- Tiền chậm nộp thuế GTGT: 176.311 đồng theo tiêu mục 4931; chương 563;
- Tiền chậm nộp thuế TTĐB: 11.390.260 đồng theo tiêu mục 4934; chương 563;

563;

b) Tổng Công ty khoáng sản và thương mại Hà Tĩnh - Công ty CP có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh để thu tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 03 để tổ chức thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; Đoàn KTr; Phòng TTKT3.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Đương Hồng Lĩnh**